BROCHURE SẢN PHẨM · CHANHVINH.COM

NORMA

NORMA Group (Đức): cổ dê, đai siết ống mềm và kẹp ống cho ô tô, máy công trình, máy phát, hệ thống làm mát, HVAC và công nghiệp.

1896
NORMA Group thành lập, trụ sở Maintal, Đức

DIN 3017
cổ dê vặn vít NORMA TORRO theo DIN 3017

W1 – W5
cấp vật liệu từ thép mạ kẽm tới inox chịu axit (≈ 316)

NORMA có đủ kiểu siết ống: cổ dê vặn vít **TORRO**, **GEMI**, cổ dê siết bulong **GBS** cho ống lớn và rung mạnh, đai khóa nhanh **Quick Lock**, kẹp ống lót cao su **NORMAFIX RLGU** và đai cuộn **NORMETTA**. Tài liệu này tóm tắt các dòng NORMA trên chanhvinh.com. Bấm vào tên hoặc ảnh từng nhóm để mở đúng nhóm sản phẩm trên chanhvinh.com.

Nhóm sản phẩm chính



Cổ dê vặn vít TORRO ›

Cổ dê vặn vít theo DIN 3017, rãnh dập nổi không cắt ống, dùng phổ biến nhất.

Dòng tiêu biểu: NORMACLAMP TORRO, vd TORRO 50-70/12 W4

Thông số chính:

- Dải siết 8–300 mm
- bản 9 / 12 mm
- cấp W2, W4, W5

Mã ví dụ:
8-16/9W5 · 60-80/12W5 · 50-70/12W5

Xem tất cả ›



Cổ dê siết bulong GBS ›

Cổ dê bulong bản rộng, lực siết lớn, ôm đều cho ống lớn, áp lực cao, rung mạnh.

Dòng tiêu biểu: GBS, GBS M, vd GBSM 59-63/20 W4

Thông số chính:

- Dải siết hẹp trong khoảng 17–252 mm
- bản 18–30 mm
- cấp W2, W4, W5

Mã ví dụ:
23-25/18W4 · 21-23/18W4 · 19-21/18W4

Xem tất cả ›

CÔNG TY CHÁNH VINH
ĐT (028) 62.722.008 · Email CV@chanhvinh.com · chanhvinh.com

Bấm hoặc quét để xem toàn bộ sản phẩm NORMA
chanhvinh.com/collections/norma-viet-nam ›



Cổ dê GEMI ›

Dòng cổ dê vặn vít phổ thông của NORMA cho dân dụng, sửa chữa.

Dòng tiêu biểu: GEMI, GEMI SX

Thông số chính:

- Dải siết 8–300 mm
- bản 9 / 12 mm
- cấp W1, W2

Mã ví dụ:

100-120/12W1 | 11-16/9W1 | 110-130/12W1

Xem tất cả ›



Đai khóa nhanh Quick Lock ›

Đai siết khóa nhanh dải rộng, tháo lắp nhanh cho ống lớn và bảo trì thường xuyên.

Dòng tiêu biểu: QUICK LOCK, vd 60-660/9 W2

Thông số chính:

- Dải siết rộng, tới 660 mm
- bản 9 / 12 mm
- cấp W2, W4

Mã ví dụ:

25-45/9W2 | 32-50/9W2 | 40-60/9W2

Xem tất cả ›



Kẹp ống NORMAFIX RLGU ›

Kẹp ống, cùm ống có lót cao su EPDM để cố định ống, cáp lên khung, giảm rung.

Dòng tiêu biểu: NORMAFIX RLGU (DIN 3016)

Thông số chính:

- Ống Ø5–74 mm
- bản 12 mm
- W1 (thép mạ kẽm) hoặc W3 (inox)

Mã ví dụ:

73/12W1 | 9/12W3 | 8/12W3

Xem tất cả ›



Đai cuộn NORMETTA ›

Đai cuộn cắt theo chiều dài khi cần siết ống, bó cáp, cố định cỡ lớn hoặc không chuẩn.

Dòng tiêu biểu: NORMETTA Plain Banding, Worm Drive Banding

Thông số chính:

- Đai trơn dùng với khóa đai
- đai vặn vít 30 m / cuộn

Mã ví dụ:

5608554009 | 5608553019 | 5608553016

Xem tất cả ›



Khóa đai NORMETTA ›

Khóa đai rời đi kèm đai cuộn NORMETTA: khóa thường và khóa vặn vít.

Dòng tiêu biểu: NORMETTA Buckles, Worm Drive Buckles

Thông số chính:

- Chọn khóa cùng bản rộng với đai cuộn

Mã ví dụ:

5608565003 | 5608550016 | 5608550013

Xem tất cả ›



Dụng cụ siết đai ›

Dụng cụ siết và cắt đai NORMETTA cho cổ dê đai cuộn.

Dòng tiêu biểu: Tightening & Cutting Tool 5608555001

Thông số chính:

- Siết căng rồi cắt đai cuộn NORMETTA

Mã ví dụ:

5608555001

Xem tất cả ›

So sánh các dòng cổ dê NORMA

Dòng	Kiểu	Đặc điểm	Ứng dụng
NORMA TORRO	Vặn vít (worm drive)	Theo DIN 3017, đai 9 / 12 mm, rãnh dập nổi không cắt ống	Ống nước, ống gió, ống mềm ô tô, công nghiệp chung
NORMA GBS	Siết bulong (Gelenkbolzenschelle)	Đai bản rộng, lực siết lớn, ôm đều	Ống lớn, áp lực cao, rung mạnh
NORMA GEMI	Vặn vít	Dòng phổ thông của NORMA	Dân dụng, sửa chữa
Quick Lock	Khóa nhanh	Tháo lắp không cần dụng cụ chuyên dụng	Bảo trì thường xuyên

Cấp vật liệu W1, W2, W3, W4, W5

Cấp	Vật liệu	Môi trường
W1	Toàn bộ thép mạ kẽm	Trong nhà, khô
W2	Đai inox, vít thép mạ	Ẩm vừa phải
W3	Toàn bộ inox (ferritic)	Ẩm, ngoài trời
W4	Toàn bộ inox austenitic (tương đương 304)	Ngoài trời, ẩm cao
W5	Toàn bộ inox chịu axit (tương đương 316)	Ven biển, hóa chất, thực phẩm

Cách tra mã và đặt hàng

1. **Đo đường kính ngoài tại chỗ siết** (ống mềm đã lồng vào đầu nối), chọn mã có dải siết chứa số đo, tốt nhất ở khoảng giữa dải.
2. **Đọc mã**: vd **TORRO 50-70/12 W4** = dải siết 50–70 mm, bản đai 12 mm, toàn bộ inox cấp W4 (≈ 304); W5 ≈ 316 cho ven biển, hóa chất.
3. **Gõ mã vào ô tìm kiếm** trên chanhvinh.com (vd TORRO 50-70, GBSM 59-63); cũng tìm được theo dòng và dải siết.
4. **Gửi yêu cầu báo giá** kèm số lượng qua CV@chanhvinh.com; chưa rõ cỡ thì gửi đường kính ống và môi trường làm việc để được chọn mã.

Hàng chính hãng, xuất hóa đơn VAT đầy đủ; gửi ảnh, mã cũ qua CV@chanhvinh.com nếu cần tra mã tương đương.

Chánh Vinh hỗ trợ

- ✓ Tra mã theo ảnh, số đo, mã cũ
- ✓ Tra mã tương đương, mã thay thế khi mã cũ ngừng sản xuất
- ✓ Báo giá theo số lượng
- ✓ Thông số, tài liệu kỹ thuật trên từng trang sản phẩm

Xem trực tuyến

Toàn bộ sản phẩm NORMA ›

Bài hướng dẫn chọn mã ›

Bấm vào chữ hoặc quét mã bằng điện thoại.

CHÁNH VINH

CÔNG TY CHÁNH VINH

ĐT (028) 62.722.008 · Email CV@chanhvinh.com · chanhvinh.com

Bấm hoặc quét để xem toàn bộ sản phẩm NORMA

chanhvinh.com/collections/norma-viet-nam ›